

A, ngày 07 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An

Bi đơn: Chị Huỳnh Thị L – Sinh năm: 1998

Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ điều 212, điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Huỳnh Thị L.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Huỳnh Thị L thoả thuận ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Khánh H cho chị Huỳnh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng/Một tháng). Hạn cấp dưỡng tính từ ngày 07/3/2019 đến khi con chung trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ: Anh Nguyễn Văn T và chị Huỳnh Thị L khai không có tài sản gì và không nợ ai. Nên không xem xét.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; khoản 5, 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp cả 150.000 án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0005513 ngày 25/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, Nghệ An).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã T, Huyện A, Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng